

Số: 29 /2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
thực hiện trong lĩnh vực hành chính tư pháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 của
Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy
nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và
biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ
chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị
định số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng
thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng,
giao dịch;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của
các nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm
quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước
của Bộ Tư pháp;*

*Xét Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân
dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 475/BC-BPC ngày 27 tháng 8 năm 2025
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định việc
ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho công chức thuộc Ủy ban
nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực
hành chính tư pháp.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực hành chính tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (gồm xã, phường, đặc khu Côn Đảo).
2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền trong lĩnh vực hành chính tư pháp

1. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.
2. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.
3. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.
4. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản.
5. Chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.
6. Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở theo pháp luật về đất đai, nhà ở.
7. Chứng thực di chúc.
8. Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản.
9. Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở theo pháp luật về đất đai, nhà ở.
10. Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở theo pháp luật về đất đai, nhà ở.
11. Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, chấm dứt hợp đồng, giao dịch.
12. Chứng thực việc sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.
13. Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.
14. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác trong lĩnh vực chứng thực được pháp luật quy định thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trừ những nhiệm vụ, quyền hạn mà pháp luật quy định không được ủy quyền.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương quyết định việc ủy quyền một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Nghị quyết này cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ tình hình thực tiễn hoặc khi có quy định pháp luật làm thay đổi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực hành chính tư pháp thì nghiên cứu, trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh theo quy định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

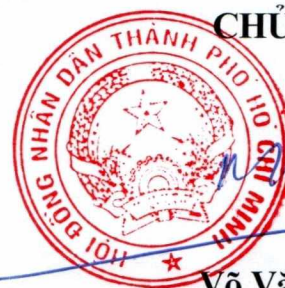
Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2025.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- BTT UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, xã, đặc khu Côn Đảo;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC-Mai).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh